

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ N
TỈNH NAM ĐỊNH
Bản án số: 35/2021/HSST
Ngày: 10-3-2021

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Nguyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Quỳ.

Bà Nguyễn Thị Kim Chung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Anh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N tham gia phiên tòa: Ông Ngô Đức Sang - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 24/2021/TLST-HS ngày 29-01-2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2021/QĐ-HSST ngày 26-02-2021 đối với bị cáo:

Bùi Đình H - sinh năm 1988 tại tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Thôn B, xã M, huyện M, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Đình L và bà Bùi Thị T; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 06-3-2013 Tòa án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định xử phạt 27 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03 tháng 12 năm 2020; có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

1. Ông Trần Như Đ - sinh năm 1962.

2. Ông Phạm Tiến D - sinh năm 1963.

(Ông Đ, ông D vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 02-12-2020, tổ công tác Công an phường L, thành phố N làm nhiệm vụ tại khu vực ngã ba đường T - Trần N, phường L, thành phố N phát hiện Bùi Đình H đang đi xe đạp một mình có biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Quá trình kiểm tra thu giữ trong túi quần dài phía trước đang mặc của H 01 ví da màu đen, kiểm tra trong ngăn giữa của ví có 01 gói giấy bạc màu trắng đã ngả màu đen, mở kiểm tra bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng (H khai là gói Heroine, H đã sử dụng một ít ma túy trong gói vừa bị thu giữ). Tổ công tác tiến hành niêm phong vật chứng đưa H và mời người làm chứng về trụ sở Công an phường L, thành phố N lập biên bản bắt người phạm tội quả tang theo quy định pháp luật. Ngoài ra tổ công tác còn tạm giữ của H 01 ví da màu đen và 01 xe đạp mini màu xanh (đều đã cũ).

Ngày 03-12-2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N đã tiến lấy mẫu nước tiểu của Bùi Đình H niêm phong ký hiệu N1 trưng cầu giám định tại Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định.

Bản kết luận giám định số 1201/GĐKTHS ngày 08-12-2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận:

+ Mẫu bột dạng cục màu trắng thu giữ của Bùi Đình H gửi giám định là ma túy, loại ma túy: Heroine. Khối lượng: 0,127 gam (Không phải một hai bảy gam).

+ 01 mẫu nước tiểu của Bùi Đình H niêm phong ký hiệu N1 gửi giám định có thành phần các chất gồm: 6-MAN; Porphine và Codeine.

Tại Cơ quan điều tra, Bùi Đình H khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích để sử dụng và khai nhận nguồn gốc gói ma túy bị thu giữ trên như sau: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 02-12-2020, H đi xe đạp một mình từ nhà đến khu vực ngã ba Đường T - T, phường L, thành phố N vào nhà một người đàn ông tên H (Không rõ lai lịch) mua 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng sau đó đi ra khu vực bãi đất trống trước cửa nhà H lấy ra một phần để sử dụng, số còn lại H gói lại cất vào trong ngăn giữa ví da màu đen cất vào túi quần dài bên trái đang mặc đi về để sử dụng sau. Khi H đi về đến khu vực khu vực ngã ba đường T - T, phường L, thành phố N thì bị phát hiện bắt giữ như đã nêu trên.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N đã phối hợp với Công an phường L, thành phố N tiến hành xác minh đối với đối tượng tên H theo H khai là

người đã bán gói ma túy cho H, Công an phường L, thành phố N cung cấp trên địa bàn có Trần Văn H (H Lùn) - sinh năm 1960; trú tại: Số 7 T, phường L, thành phố N hiện không có mặt tại địa phương và đi đâu đâu không rõ.

Bản Cáo trạng số 36/CT-VKSTPNĐ ngày 28-01-2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N truy tố Bùi Đình H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Bùi Đình H xác nhận trong quá trình điều tra, truy tố không bị Cơ quan tiến hành tố tụng ép cung, bức cung hay dùng nhục hình. Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố là đúng và khai nhận biết rõ hành vi cất giữ trái phép ma túy là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng do nghiện ma túy nên đã tàng trữ với mục đích sử dụng cho bản thân. Bị cáo không khai báo thêm tình tiết mới và ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N luận tội và tranh luận: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Bùi Đình H theo toàn bộ nội dung bản Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Bùi Đình H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo từ 21 tháng tù đến 27 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của bị cáo. Trả lại cho bị cáo 01 xe đạp mini màu xanh và 01 ví da màu đen nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Lời khai nhận tội của bị cáo Bùi Đình H có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên tòa bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không có sự mâu thuẫn và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác như biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản thu giữ vật chứng; lời khai của những người làm chứng; bản kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ nên đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 02-12-2020, tại khu vực khu vực ngã ba đường T - T, phường L, thành phố N Bùi Đình H đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,127 gam Heroine để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây mất trật tự an ninh xã hội trên địa bàn thành phố N, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi tàng trữ ma túy của mình là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội. Như vậy, việc truy tố và đưa ra xét xử bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người đúng tội.

[3] Các tình tiết Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi Quyết định hình phạt đối với bị cáo:

[3.1] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng là người có nhân thân xấu.

[4] Từ những phân tích, đánh giá nêu trên đối với hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và góp phần phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...*”. Xét thấy bị cáo tàng trữ ma túy với mục đích để sử dụng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Số ma túy và mẫu nước tiểu trong hai phong bì niêm phong số 1201/GĐKTHS là vật Nhà nước cấm tàng trữ và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. 01 xe đạp mini màu xanh và 01 ví da màu đen là tài sản

của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[7] Đối với đối tượng đã bán ma túy cho Bùi Đình H Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N tách ra để tiếp tục điều tra, xử lý sau và đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Bùi Đình H Công an thành phố N đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính hình thức Cảnh cáo đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo Bùi Đình H bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Tuyên bố bị cáo Bùi Đình H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Bùi Đình H 24 (Hai bốn) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 03 tháng 12 năm 2020.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy và mẫu nước tiểu trong hai phong bì niêm phong số 1201/GĐKTHS. Trả lại cho bị cáo 01 xe đạp mini màu xanh và 01 ví da màu đen (Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 28-01-2021 giữa Công an thành phố N và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố N).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Bùi Đình H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Bùi Đình H được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án có quyền tự nguyện thi hành hoặc cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành dân sự./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Tòa án ND.Tỉnh Nam Định;
- Viện kiểm sát ND.Tỉnh Nam Định;
- Viện kiểm sát NDTP.N;
- Công an TP.N;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP.N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Nguyên

